

Bản án số: **08/2024/KDTM – ST**

Ngày: 06-5-2024

“*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Huỳnh Đạt Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2024; Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2023; Về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-KDTM ngày 15 tháng 3 năm 2024; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B (Gọi tắt là Ngân hàng B). Địa chỉ: Số 194, đường T, phường Lý T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Văn Hoàng P – Trưởng phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Sóc Trăng. (Có mặt)

Địa chỉ liên lạc: Số 05, đường Trần Hưng Đạo, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Công ty TNHH Chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T. Địa chỉ: Số 01, Ấp T, thị trấn C, huyện X, tỉnh Sóc Trăng.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Song T – Chủ tịch công ty, kiêm Giám đốc. Địa chỉ: Số 01, Ấp T, thị trấn C, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1975 và bà Võ Thị Mộng X, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Số 01, Ấp T, thị trấn C, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 13/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Văn Hoàng P trình bày:*

Ngân hàng B, chi nhánh Sóc Trăng với Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T có thỏa thuận, ký kết hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021; Số tiền vay tối đa là 25.000.000.000 đồng; Lãi suất cho vay theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể; Lãi suất quá hạn là 150% x lãi suất trong hạn; Mục đích cho vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh của Công ty; Thời hạn cho vay là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng; Kèm theo hợp đồng tín dụng nêu trên thì hai bên thỏa thuận, ký kết 19 Hợp đồng tín dụng chi tiết, để giải ngân số tiền vốn vay cụ thể: Hợp đồng tín dụng số 168-01/2021/8466968/HĐTD ngày 29/10/2021; Số 168-02/2021/8466968/HĐTD ngày 08/11/2021; Số 168-03/2021/8466968/HĐTD ngày 11/11/2021; Số 168-04/2021/8466968/HĐTD ngày 12/11/2021; Số 168-05/2021/8466968/HĐTD ngày 26/11/2021; Số 168-06/2021/8466968/HĐTD ngày 29/11/2021; Số 168-07/2021/8466968/HĐTD ngày 30/11/2021; Số 168-08/2021/8466968/HĐTD ngày 02/12/2021; Số 168-13/2021/8466968/HĐTD ngày 27/11/2022; Số 168-14/2021/8466968/HĐTD ngày 10/3/2022; Số 168-15/2021/8466968/HĐTD ngày 11/3/2022; Số 168-16/2021/8466968/HĐTD ngày 14/3/2022; Số 168-17/2021/8466968/HĐTD ngày 28/3/2022; Số 168-18/2021/8466968/HĐTD ngày 31/3/2022; Số 168-19/2021/8466968/HĐTD ngày 01/4/2022; Số 168-20/2021/8466968/HĐTD ngày 04/4/2022; Số 168-21/2021/8466968/HĐTD ngày 06/4/2022; Số 168-22/2021/8466968/HĐTD ngày 07/4/2022; Số 168-23/2021/8466968/HĐTD ngày 14/4/2022.

Để đảm bảo thanh toán cho Hợp đồng tín dụng nêu trên, hai bên đã thỏa thuận, ký kết Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 172/2016/8466968/HĐBĐ ngày 21/09/2016 và các Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 112/2018/8466968/SĐBS ngày 18/5/2018; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 186/2019/8466968/SĐBS ngày 01/11/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 300/2021/8466968/SĐBS ngày 10/12/2021; Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất có diện tích 2.876,6m², tại thửa số 2470, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 974901, số vào sổ cấp GCN: CS 03045 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 07 tháng 9 năm 2016 cho ông Nguyễn Quang T1 đứng tên.

Sau khi hai bên thỏa thuận, ký kết Hợp đồng tín dụng và các Hợp đồng tín dụng chi tiết nêu trên thì Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vốn vay cho Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T tổng cộng là 18.563.000.000 đồng và khi đến hạn thanh toán của Hợp đồng tín dụng hai bên đã thỏa thuận, ký kết nhưng Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T không thanh toán đủ số tiền vốn và lãi vay cho Ngân hàng đúng như nội dung thỏa thuận về nghĩa vụ thanh toán của Hợp đồng tín dụng, tính đến ngày xét xử sơ thẩm chỉ trả được số tiền vốn vay 393.000.000 đồng, còn nợ lại tiền vốn vay là 18.170.000.000 đồng, tiền lãi chỉ trả được 440.526.050 đồng, còn nợ lại tiền lãi trong hạn 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng B khởi kiện Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T, yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T có nghĩa vụ thanh toán số tiền vốn vay còn nợ lại là 18.170.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng, cũng như tiền lãi tiếp tục phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản tiền vốn và lãi vay nêu trên.

Trường hợp Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T không có khả năng thanh toán tiền vốn, lãi vay thì yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp nêu trên của ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X theo hợp đồng thế chấp tài sản mà giữa hai bên đã thỏa thuận, ký kết.

* Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T là ông Nguyễn Song T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do, cũng như không có văn bản trả lời ý kiến cho Tòa án biết về việc bị nguyên đơn Ngân hàng B khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền vốn, lãi vay còn nợ lại và xử lý tài sản thế chấp hai bên đã thỏa thuận, ký kết nêu trên để thanh toán tiền vốn, lãi vay cho Ngân hàng.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, quyền và nghĩa vụ của mình, cũng như chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như giấy triệu tập của Tòa án; Còn người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T là ông Nguyễn Song T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X đều vắng mặt, chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng như chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B, buộc bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T có nghĩa vụ thanh toán số tiền vốn và lãi vay còn nợ lại nêu trên cho Ngân hàng, cũng như tiền lãi tiếp tục phát sinh cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản tiền vốn, lãi vay. Trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc không có khả năng thanh toán số tiền vốn, lãi vay cho Ngân hàng thì xử lý phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất nêu trên của ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X theo hợp đồng thế chấp tài sản mà các bên đã thỏa thuận, ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T là ông Nguyễn Song T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X vắng mặt. Xét thấy, ông Nguyễn Song T, ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều

228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B khởi kiện bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T yêu cầu thanh toán số tiền vốn và tiền lãi vay theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký với mục đích vay để bổ sung vốn lưu động để kinh doanh chế biến thực phẩm tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Do đó, quan hệ phát sinh tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự. Theo nội dung thỏa thuận tại mục 5 của Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021 hai bên đã ký kết, khi có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng. Vì vậy, nguyên đơn Ngân hàng B khởi kiện bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T theo nội dung thỏa thuận của hợp đồng tín dụng hai bên ký kết, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do các đương sự không đặt ra yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T thanh toán tiền vốn, lãi vay của Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021 và kèm theo 19 Hợp đồng tín dụng chi tiết nêu trên mà giữa hai bên, thỏa thuận ký kết thì thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng B giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T không có văn bản trả lời khi được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hoặc có ý kiến gì phản đối trong quá trình chuẩn bị xét xử đối với số tiền vốn và lãi vay của nguyên đơn Ngân hàng. Đồng thời, đến thời điểm xét xử, bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T cũng không có ý kiến phản đối gì đối với số tiền vốn, lãi vay còn nợ lại tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (tính đến ngày 06/5/2024), cụ thể số tiền vốn vay còn nợ lại Ngân hàng B là 18.170.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng, tổng số tiền vốn và lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 21.696.212.912 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp cho Tòa án và đã được Tòa án mở phiên họp công khai chứng cứ như: Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021; Các Hợp đồng tín dụng chi tiết, như Hợp đồng tín dụng số 168-01/2021/8466968/HĐTD ngày 29/10/2021; Số 168-02/2021/8466968/HĐTD ngày 08/11/2021; Số 168-03/2021/8466968/HĐTD ngày 11/11/2021; Số 168-04/2021/8466968/HĐTD ngày 12/11/2021; Số 168-05/2021/8466968/HĐTD ngày 26/11/2021; Số 168-06/2021/8466968/HĐTD ngày 29/11/2021; Số 168-07/2021/8466968/HĐTD ngày 30/11/2021; Số 168-08/2021/8466968/HĐTD ngày 02/12/2021; Số 168-13/2021/8466968/HĐTD ngày 27/11/2022; Số 168-14/2021/8466968/HĐTD ngày 10/3/2022; Số 168-15/2021/8466968/HĐTD ngày 11/3/2022; Số 168-16/2021/8466968/HĐTD ngày 14/3/2022; Số 168-17/2021/8466968/HĐTD ngày 28/3/2022; Số 168-18/2021/8466968/HĐTD ngày 31/3/2022; Số 168-19/2021/8466968/HĐTD ngày 01/4/2022; Số 168-20/2021/8466968/HĐTD ngày 04/4/2022; Số 168-21/2021/8466968/HĐTD ngày 06/4/2022; Số 168-22/2021/8466968/HĐTD ngày 07/4/2022; Số 168-23/2021/8466968/HĐTD ngày 14/4/2022 và Biên bản đối chiếu, xác nhận nợ vay và tài sản bảo đảm ngày 25/8/2023 và các tài liệu chứng cứ khác (Tờ bút lục số 19 đến 96). Các tài liệu, chứng cứ này đều thể hiện nội dung bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T có vay và được Ngân hàng B, chi nhánh Sóc Trăng đã giải ngân số tiền 18.563.000.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T tại thời điểm các bên xác lập giao dịch hợp đồng tín dụng nêu trên là ông Nguyễn Quang T1, cũng như vợ của ông T1 là bà Võ Thị Mộng X đều có ký tên, nhận nợ, cũng như đóng dấu của công ty và nguyên đơn Ngân hàng B cũng xác định đến thời điểm xét xử sơ thẩm tổng số tiền vốn vay bị đơn còn nợ Ngân hàng là 18.170.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng, phía người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T hiện nay là ông Nguyễn Song T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X không có ý kiến gì phản đối, nên đây là những tình tiết sự thật, không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T có vay và còn nợ lại Ngân hàng B, chi nhánh Sóc Trăng tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm số tiền vốn vay là 18.170.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng, tổng số tiền vốn và lãi vay là 21.696.212.912 đồng.

Do bên vay Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn, lãi vay theo quy định tại mục 4 của Hợp đồng tín dụng 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021 mà giữa hai bên đã thỏa thuận, ký kết và cũng như tính đến thời điểm hiện nay đã quá thời hạn thanh toán của hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vốn, lãi còn lại cho Ngân hàng B, chi nhánh Sóc Trăng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu Tư và phát triển Việt Nam đối với Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T yêu cầu thanh toán tiền vốn và lãi vay còn nợ lại tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm với số tiền vốn vay là 18.170.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn tạm tính đến ngày xét xử là 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng, tổng số tiền vốn và lãi vay là 21.696.212.912 đồng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[4.2] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn thì thấy:

Do bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nắm xuất khẩu T đã vi phạm thỏa thuận tại mục 3, mục 4 của Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021 mà các bên đã thỏa thuận, ký kết. Đồng thời, khoản nợ vay nêu trên đã quá thời hạn thanh toán của hợp đồng, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và để bảo đảm thanh toán số tiền vốn và lãi của Hợp đồng tín dụng nêu trên giữa Ngân hàng B, chi nhánh Sóc Trăng với ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X đã thỏa thuận, ký kết các Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 172/2016/8466968/HĐBĐ ngày 21/09/2016 và các Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số 112/2018/8466968/HĐBĐ ngày 18/5/2018; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 186/2019/8466968/HĐBĐ ngày 01/11/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 300/2021/8466968/HĐBĐ ngày 10/12/2021. Xét về hình thức, nội dung các hợp đồng thế chấp bất động sản, hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản giữa các bên thỏa thuận, ký kết nêu trên đều được công chứng theo quy định, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất được đăng ký thế chấp tại Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, đúng quy định pháp luật (bút lục 27 đến 48), nên các hợp đồng thế chấp bất động sản, hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản nêu trên giữa các bên đương sự thỏa thuận, ký kết là hợp pháp, có hiệu lực pháp luật. Do bên thế chấp ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, vi phạm các quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng thế chấp bất động sản đã ký nên bên nhận thế chấp tài sản là Ngân hàng B Chi nhánh Sóc Trăng được quyền yêu cầu phát mãi

toàn bộ tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi tiền vốn và lãi vay theo các hợp đồng đã ký kết nêu trên. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu Tư và phát triển Việt Nam đối với bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T và bên thứ ba là ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X, yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thế chấp nêu trên của ông T1, bà X là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định số tiền là 129.696.213 đồng. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận, nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

[6] Về chi phí thẩm định tài sản thế chấp: Số tiền là 990.000 đồng, bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T có nghĩa vụ phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng số tiền 990.000 đồng, nên bị đơn có nghĩa vụ nộp lại số tiền 990.000 đồng để hoàn trả lại cho nguyên đơn.

[7] Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa về việc chấp hành pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự, cũng như quan điểm về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 92; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1, 3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ các Điều 317, 318, 319, 320, 323 Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B đối với bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T, về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021.

2. Buộc bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP B số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 21.696.212.912 đồng (*Hai mươi một tỷ sáu trăm chín mươi sáu triệu hai trăm mười hai nghìn chín trăm mười hai đồng*). (Trong đó: Tiền vốn vay là 18.170.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 2.568.542.848 đồng, tiền lãi quá hạn là 957.670.064 đồng).

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn Ngân hàng B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T chậm thanh toán số tiền vốn vay nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm trả theo Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021 mà giữa hai bên đã thỏa thuận, ký kết tương ứng với thời gian chậm thi hành án, tính từ ngày 07/5/2024 cho đến khi hoàn tất thanh toán số tiền nêu trên.

3. Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T không thanh toán số tiền vốn và lãi vay nêu trên thì nguyên đơn Ngân hàng B được quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp đảm bảo cho việc thanh toán số tiền vốn và lãi vay của Hợp đồng tín dụng số 168/2021/8466968/HĐTD ngày 25/8/2021, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 172/2016/8466968/HĐBĐ ngày 21/09/2016. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất có diện tích 2.876,6m² (Có diện tích 730,9m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình Quốc lộ 1A), tại thửa số 2470, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 974901, số vào sổ cấp GCN: CS 03045 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 07 tháng 9 năm 2016 cho ông Nguyễn Quang T1 đứng tên và toàn bộ tài sản công trình xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất là Nhà kho không xác định diện tích, vách tường, máy tol, đỡ mái gỗ, nền xi măng và hàng rào lưới B40.

(Tài sản thế chấp nêu trên được thể hiện theo biên bản xem xét, thẩm

định tại chỗ ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí sơ thẩm:

4.1 Bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T có nghĩa vụ phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 129.696.213 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm mười ba đồng).

4.2 Nguyên đơn Ngân hàng B được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 64.182.772 đồng theo biên lai thu số 0009691 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

5. Về chi phí thẩm định tài sản thế chấp: Số tiền là 990.000 đồng, bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T có nghĩa vụ phải chịu nộp. Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng số tiền 990.000 đồng, nên bị đơn có nghĩa vụ nộp lại số tiền 990.000 đồng để hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng B.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn Công ty TNHH chế biến thực phẩm nấm xuất khẩu T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang T1, bà Võ Thị Mộng X vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha

